

Số: 15 /2016/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành quy định về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán
kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Điều 142, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 346/TTr-STC ngày 01 tháng 3 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này quy định về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2016.

Quyết định này thay thế Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *ĐH*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Báo Gia Lai;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



W. Ngọc Thành
Võ Ngọc Thành

QUY ĐỊNH

Về lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2016/QĐ-UBND ngày 21 /3 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này áp dụng cho việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định tại Điều 61, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, bao gồm cả trường hợp tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người và đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai đe dọa tính mạng con người theo quy định tại điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 65 Luật Đất đai năm 2013.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).
2. Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

1. Kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất được trích theo tỷ lệ (%) trên tổng số kinh phí

bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, tiểu dự án (trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều này) và không vượt quá tỷ lệ (%) quy định sau:

Phạm vi bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	Mức trích tối đa	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (tỷ đồng)							
		≤ 5	10	20	50	100	200	500	≥1000
1. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực đô thị: trong phạm vi thành phố Pleiku và các thị xã	%	1,80	1,62	1,55	1,35	1,20	1,15	1,10	1,00
2. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực đô thị: trong phạm vi thị trấn và trung tâm huyện.	%	1,90	1,71	1,63	1,43	1,27	1,21	1,16	1,05
3. Các dự án, tiểu dự án thực hiện tại khu vực nông thôn (ngoài khu vực đô thị)	%	2,00	1,80	1,72	1,50	1,33	1,28	1,22	1,11

- Riêng đối với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường chuyên trách hoạt động theo mô hình sự nghiệp có thu, ngân sách bảo đảm dưới 50%, thì kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất được trích không quá 2% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án (trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này).

2. Đối với các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyên, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án theo khối lượng thực tế và mức trích không vượt quá 6% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiểu dự án. Mức trích tối thiểu là **4.000.000 đồng/dự án, tiểu dự án**.

3. Trường hợp các dự án có tổng mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nằm giữa các khoảng tổng kinh phí quy định tại khoản 1 điều này thì dùng phương pháp nội suy để xác định mức trích lập dự toán chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo công thức sau:

$$K_i = K_b - \frac{(K_b - K_a) \times (G_i - G_b)}{G_a - G_b}$$

Trong đó:

- + K_i : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cần tính;
- + K_b : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cận dưới;

tượng bị thu hồi đất cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác:

+ Đối với hộ gia đình, cá nhân: **150.000 đồng/hồ sơ.**

+ Đối với tổ chức: **500.000 đồng/hồ sơ.**

- Chi cho công tác xác định giá đất bao gồm trường hợp thuê tư vấn xác định giá đất, xác định hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường (nếu có), thẩm định giá đất cụ thể; xác định giá tài sản gắn liền với đất phục vụ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: **100.000 đồng/người/ngày.**

- Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu bồi thường đến khâu phê duyệt phương án bồi thường, thông báo công khai phương án bồi thường: **100.000 đồng/người/ngày.**

- Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

+ Đối với hộ gia đình, cá nhân: **100.000 đồng/hồ sơ.**

+ Đối với tổ chức: **300.000 đồng/hồ sơ.**

- Chi phục vụ việc kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách bồi thường, giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường: **100.000 đồng/người/ngày.**

2. Mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

- Chi phí thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: **100.000 đồng/người/ngày.**

- Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: **100.000 đồng/người/ngày.**

- Chi phí niêm phong, phá, tháo dỡ, vận chuyển tài sản; di chuyển người bị cưỡng chế và người có liên quan ra khỏi khu đất cưỡng chế; chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; chi thuê địa điểm, nhân công, phương tiện bảo quản tài sản và các khoản chi phí thực tế hợp pháp khác phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện bảo quản tài sản khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất trong trường hợp chủ sở hữu tài sản không thanh toán: Mức chi này tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định.

- Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: Mức chi này tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định.

3. Tùy theo nguồn kinh phí thu được và kết quả thực hiện công việc, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thực hiện mức chi cụ thể nhưng mức chi tối đa không được vượt quá các mức chi quy định trên.

Điều 5. Lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

- + K_a : Mức trích tỷ lệ % chi phí tương ứng với dự án cần trên;
- + G_i : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần tính;
- + G_b : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần dưới.
- + G_a : Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cần trên;

4. Căn cứ mức kinh phí được trích cụ thể của từng dự án, tiểu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất không vượt quá 10% kinh phí quy định tại Khoản 1, khoản 2 điều này để tổng hợp vào dự toán chung.

5. Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được trích lập tại khoản 1, khoản 2 điều này sẽ quy thành 100% và được phân chia như sau:

a) Đối với dự án cấp tỉnh thẩm định:

- Trích 5% cho Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Trích 2% cho Sở Tài chính để chi cho công tác thẩm định dự toán và phê duyệt quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trích 93% cho tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

b) Đối với dự án cấp huyện thẩm định:

- Trích 5% cho cơ quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi cho công tác thẩm định và trình duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trích 2% cho cơ quan thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi cho công tác thẩm định dự toán và phê duyệt quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trích 93% cho tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để chi cho công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 4. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

Mức chi đối với những khoản chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, được quy định cụ thể như sau:

1. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất: **80.000 đồng/người/ngày.**

- Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại gồm: Phát tờ khai, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai; đo vẽ xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng và giá trị nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối

Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất được thực hiện theo quy định tại điều 6, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường:

- Chịu trách nhiệm toàn bộ về việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án.

- Thực hiện việc lập dự toán, lập báo cáo quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án theo quy định tại điều 6 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính; chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu, tính pháp lý đối với hồ sơ trình duyệt quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất đúng thời gian và nội dung quy định.

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư hoặc Quỹ phát triển đất hoặc Kho bạc nhà nước: Căn cứ dự toán đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chủ đầu tư hoặc Quỹ phát triển đất hoặc Kho bạc nhà nước thực hiện chuyên tiền hoặc chuyển vốn ứng hoặc chuyển vốn tạm ứng cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường theo tiến độ thực hiện.

3. Trách nhiệm của cơ quan tài chính các cấp:

- Thẩm định dự toán kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm đối với dự án, tiểu dự án theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1, điều 6, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

- Quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiểu dự án theo quy định tại khoản 3 điều 6 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính.

4. Trách nhiệm của Kho bạc nhà nước và tổ chức tài chính:

- Kiểm soát, thanh toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định về chế độ quản lý tài chính hiện hành của nhà nước.

- Đối chiếu và xác nhận kinh phí đã thanh toán, kinh phí còn dư theo dự toán của tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Pleiku: Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư dự án, tiểu dự án và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường thuộc phạm vi quản lý của địa phương tiếp nhận và sử

dụng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất của dự án, tiêu dự án đúng mục đích.

Điều 7. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với những dự án, tiêu dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với những dự án, tiêu dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ ngày 01 tháng 7 năm 2014 đến trước ngày quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; trường hợp phát sinh việc cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thì thực hiện theo quy định tại quyết định này. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



6

Võ Ngọc Thành